

Bản án số: 974/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 30-10-2018
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Bích Loan**

Các Thẩm phán:

1. Bà Trần Thị Lệ Uyên;

2. Bà Trần Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Võ Phạm Phương Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H (số 26 đường LTT, phường BN, Quận M, Thành phố H) xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 94/2018/TLPT- HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018 về Tranh chấp Ly hôn.

Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 733/2018/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 4547/2018/QĐ-PT ngày 05 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng L sinh năm: 1974

Địa chỉ: 43/57 đường DN, Phường H, Quận T, Thành phố H. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Võ Văn H – Luật sư Công ty Luật TNHH Luật SD thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. (có mặt)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1987

Địa chỉ: 43/57 đường DN, Phường H, Quận T, Thành phố H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 3 năm 2018 và trong quá trình tố tụng, ông Nguyễn Hoàng L - nguyên đơn trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị N kết hôn và sống chung với nhau từ năm 2007 (Giấy chứng nhận kết hôn số 89/KH, quyển số 01/2007 ngày 13.6.2007 của Ủy ban nhân dân Phường H, Quận T, Thành phố H) có 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Thiên V, sinh ngày 20.5.2009 và Nguyễn Huỳnh Thiên P, sinh ngày 02.8.2012.

Theo trình bày của nguyên đơn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc ông gửi đơn ly hôn là do bà Nguyệt có quan hệ bên ngoài với người khác, không quan tâm chăm sóc con và gia đình sau đó bỏ nhà đi từ cuối năm 2017 nhưng không cho gia đình biết nơi cư trú.

Về con chung: Ông L yêu cầu được nuôi 02 con chung, không yêu cầu bà N cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không yêu cầu xem xét, giải quyết trong vụ án.

Nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị N – bị đơn trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của ông L về việc kết hôn và quá trình chung sống. Về nguyên nhân mâu thuẫn, bà cho rằng chủ yếu xuất phát từ gia đình chồng, mặc dù sống riêng nhưng cha, mẹ chồng luôn can thiệp vào cuộc sống của vợ chồng bà; do không chịu đựng được áp lực bà dọn ra ngoài thuê nhà ở chung cùng với bạn nên không tiện cho gia đình biết nơi ở. Hiện tình cảm vợ chồng đã không thể hàn gắn được nên bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông L.

Về con chung: Bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi trẻ Nguyễn Huỳnh Thiên P, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu xem xét, giải quyết trong vụ án.

Nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 733/2018/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 7 năm 2018, Tòa án nhân dân Quận T đã quyết định:

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình,

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng L với bà Nguyễn Thị N.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thiên V, sinh ngày 20.5.2009 và Nguyễn Huỳnh Thiên P, sinh ngày 02.8.2012. Giao 02 (hai) con chung cho ông Nguyễn Hoàng L trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà N do ông L chưa có yêu cầu.

Bà N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

- Về tài sản chung: Ông L và bà N không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03.8.2018 bà Nguyễn Thị N kháng cáo một phần Bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Huỳnh Thiên P.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bà Nguyễn Thị N vẫn giữ nguyên kháng cáo với lý do thu nhập của bà mỗi tháng 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng đủ điều kiện để nuôi con, bên cạnh đó giờ giấc làm việc của bà ổn định, đã thuê nhà ở riêng nên sẽ thuận tiện cho việc dạy dỗ và chăm sóc trẻ Thiên P.

- Nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng L không rút Đơn khởi kiện, không đồng ý yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị N đồng thời đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau việc giải quyết vụ án.

- Luật sư bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm với các lý do:

+ Về điều kiện chỗ ở và trách nhiệm chăm sóc con: Ông Nguyễn Hoàng L hiện có nơi ở ổn định, 02 trẻ Thiên V và Thiên P đang sống chung với ông L,

có ông bà nội và bà ngoại phụ giúp trong việc chăm sóc, các cháu đã quen với việc mẹ thường xuyên vắng nhà. Bà N hiện đang ở nhà thuê, thường bỏ nhà đi không quan tâm đến các con.

+ Về điều kiện kinh tế: Ông L có thu nhập ổn định, mỗi tháng hơn 30.000.000đ (ba mươi triệu) đồng. Bà N thu nhập mỗi tháng 15.000.000đ (mười lăm triệu) đồng nhưng vừa phải trả tiền thuê nhà, vừa chi phí sinh hoạt gia đình.

Căn cứ các điều kiện như trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn phúc thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố H đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng, chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn luật định.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng nguyên tắc xét xử, đảm bảo các bên đương sự được phát biểu ý kiến, trình bày quan điểm và tranh luận; các đương sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

- Về hình thức đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị N còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

- Về nội dung kháng cáo: Qua lời trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa phúc thẩm đồng thời xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ thể hiện tại hồ sơ, xét về điều kiện hoàn cảnh của cả ông L và bà N thì ông L có đủ điều kiện hơn để nuôi con và đảm bảo cho con chung phát triển toàn diện nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị N còn trong hạn luật định nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 89/KH của Ủy ban nhân dân Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13.6.2007 thì hôn nhân giữa ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị N là hợp pháp. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ thỏa thuận, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông L với bà N, phần này các

đương sự không kháng cáo và không bị kháng nghị nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Huỳnh Thiên P, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với con chung, bà N và ông L đều có tình yêu thương con như nhau, đều muốn được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi cần xét đến hoàn cảnh thực tế của mỗi bên sau khi ly hôn để quyết định nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho trẻ.

Theo trình bày của bà N, bà có nghề nghiệp ổn định, thu nhập mỗi tháng là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng và ông L trình bày ông cũng có điều kiện tốt, đảm bảo cuộc sống cho cả 02 con; tuy nhiên, như trên đã nhận định việc giao con cho ai trực tiếp nuôi đều phải vì lợi ích của trẻ. Căn cứ vào lời khai của các đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy về việc làm và thu nhập thì cả ông L và bà N đều có điều kiện như nhau; tuy nhiên, trên thực tế trẻ Nguyễn Huỳnh Thiên P đang sống cùng với ông L và trẻ Nguyễn Huỳnh Thiên V từ lúc bà N dọn ra ngoài ở (tháng 02.2018), được ông L chăm sóc tốt, không có vấn đề gì cần lưu ý.

Về điều kiện chỗ ở và thời gian làm việc: 02 con chung đang sống cùng với ông L tại địa chỉ số 43/57 đường DN, Phường H, Quận T, đây là nơi ở ổn định và lâu dài còn bà N hiện đang ở nhà thuê, theo hợp đồng bà N xuất trình tại tòa thì nhà này thời hạn thuê đến tháng 02.2019. Theo lời trình bày của cả 02 bên thì thời gian làm việc của ông L và bà N đều ổn định, có khả năng đưa đón con đi học hàng ngày, tuy nhiên bà N cho rằng trường hợp có công việc đột xuất vẫn phải nhờ sự hỗ trợ của ông, bà nhưng hiện tại ông bà nội và bà ngoại đều ở gần nhà với ông L.

Xét thấy: Bà N kháng cáo yêu cầu trực tiếp nuôi 01 con chung là trẻ Nguyễn Huỳnh Thiên P nhưng hiện tại bà chưa thu xếp được nơi ở ổn định, không có người hỗ trợ trong việc chăm sóc, đưa đón nên việc đưa trẻ Thiên P về sống cùng với mình sẽ gặp khó khăn hơn so với ông L. Do đó, xét về hoàn cảnh thực tế của mỗi bên sau khi ly hôn, ông L đủ điều kiện lo cho con, thuận lợi trong việc đưa đón và chăm sóc, Tòa án cấp sơ thẩm giao 02 trẻ Thiên V và Thiên P cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ; hiện tại trẻ Thiên P đang sống cùng với ông L và anh trai là trẻ Thiên V, việc giao trẻ P cho ông L tiếp tục nuôi dưỡng sẽ đảm bảo được sự ổn định về mặt tâm lý, tránh xáo trộn cuộc sống nhằm tạo điều kiện để 02 trẻ phát triển toàn diện về mọi mặt nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà N, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Do Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo nên bà N phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị N.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 733/2018/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận T.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị N.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thiên V, sinh ngày 20.5.2009 và Nguyễn Huỳnh Thiên P, sinh ngày 02.8.2012 cho ông Nguyễn Hoàng L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà Nguyệt do ông L chưa có yêu cầu.

Bà N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

- Về tài sản chung: Ông L và bà N không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng L chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0014406 ngày 21.3.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố H. Ông L không phải nộp thêm án phí sơ thẩm.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị N chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/0018179 ngày 06.8.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố H. Bà N không phải nộp thêm án phí phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Bích Loan

